

Số: 1375 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí, thang điểm đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1771/TTr-SNV ngày 29/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí, thang điểm đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT, (T220QĐ).



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

QUY ĐỊNH

Tiêu chí, thang điểm đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1375 /QĐ-UBND ngày 05/ 9 /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định đối tượng, tiêu chí, thang điểm, phương pháp đánh giá, xếp loại việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương).

b) Đối với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã do UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện.

Điều 2. Mục đích đánh giá, xếp loại

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khắc phục hạn chế, thiếu sót nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

2. Đánh giá hiệu quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo động lực thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Kết quả đánh giá, xếp loại thực hiện dân chủ ở cơ sở là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá thi đua của các sở, ban, ngành, địa phương vào dịp tổng kết khối thi đua hàng năm.

Chương II

**TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM,
XẾP LOẠI THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ VÀ THẨM QUYỀN,
TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

Điều 3. Tiêu chí đánh giá

1. Công tác tổ chức/hoạt động của thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở (15 điểm).
 2. Triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác dân chủ ở cơ sở (10 điểm).
 3. Công tác tập huấn, tuyên truyền (10 điểm).
 4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo; sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến (20 điểm).
 5. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (20 điểm).
 6. Công tác kiểm tra, giám sát (05 điểm).
 7. Hiệu quả tác động của thực hiện dân chủ ở cơ sở (20 điểm).
- (Có bảng điểm chấm chi tiết của từng tiêu chí).*

Điều 4: Phương pháp đánh giá, chấm điểm

1. Việc đánh giá, chấm điểm được thực hiện dựa trên các tiêu chí quy định với tổng điểm chuẩn là 100 điểm.
2. Cách chấm điểm từng mục của tiêu chí:
 - a) Hoàn thành xuất sắc từng nội dung: chấm 90% số điểm trở lên.
 - b) Hoàn thành tốt từng nội dung: chấm 80% đến dưới 90% số điểm.
 - c) Hoàn thành từng nội dung: chấm 50% đến dưới 80% số điểm.
 - d) Không hoàn thành: chấm dưới 50% số điểm.
3. Việc đánh giá, chấm điểm phải bảo đảm thực chất, dân chủ, công bằng, công khai và khách quan trên cơ sở mức độ đạt được theo yêu cầu của từng nội dung tiêu chí.

Điều 5. Xếp loại mức độ hoàn thành

1. Tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ mà các đơn vị đánh giá, chấm điểm theo từng tiêu chí, sau đó lấy điểm tổng của các tiêu chí để phân loại, cụ thể:
 - a) Hoàn thành xuất sắc: đạt từ 90 đến 100 điểm.
 - b) Hoàn thành tốt: đạt từ 80 đến dưới 90 điểm.
 - c) Hoàn thành: đạt từ 50 đến dưới 80 điểm.
 - d) Không hoàn thành: dưới 50 điểm.
2. Thực hiện điểm trừ

a) Chậm gửi báo cáo 06 tháng về công tác thực hiện dân chủ: Chậm từ 01-03 ngày: Trừ 0,5 điểm; chậm từ 04-05 ngày: Trừ 01 điểm; chậm quá 05 ngày: Trừ 03 điểm.

b) Chậm gửi báo cáo năm về công tác thực hiện dân chủ: Chậm từ 01-03 ngày: Trừ 01 điểm; chậm từ 04-05 ngày: Trừ 02 điểm; chậm quá 05 ngày: Trừ 05 điểm.

c) Chậm gửi báo cáo chuyên đề về thực hiện dân chủ (các báo cáo sơ kết, tổng kết): Căn cứ thời hạn quy định của Trung ương, Tỉnh ủy khi chậm gửi 01 ngày thực hiện trừ 0,5 điểm.

3. Thực hiện điểm không chế

a) Đối với các cơ quan, đơn vị trong năm khi để xảy ra mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm các quy định của Điều lệ Đảng, vi phạm về quy tắc tập trung dân chủ thì chỉ được xếp loại mức hoàn thành trở xuống.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm vi phạm một trong những nội dung sau thì bị trừ điểm hoặc hạ một bậc xếp loại so với kết quả chấm, cụ thể:

- Có cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật chính quyền (hoặc Đảng) từ hình thức khiển trách trở lên: trừ 05 điểm so với kết quả chấm.

- Có cán bộ lãnh đạo chủ chốt (¹) bị kỷ luật chính quyền (hoặc đảng) từ hình thức khiển trách trở lên thì hạ 01 bậc.

4. Các cơ quan không tự báo cáo và tự đánh giá, trừ điểm, xếp loại theo tổng số điểm được chấm của các tiêu chí; khi rà soát, phát hiện không đảm bảo theo khoản 2, khoản 3 tại Điều này thì sẽ trừ thêm 02 điểm đối với khoản 2 và hạ thêm 01 bậc đối với khoản 3 so với kết quả trước đó.

Điều 6. Hồ sơ đánh giá, xếp loại

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tiêu chí đánh giá, chấm điểm ban hành kèm theo Quy định này tự chấm điểm đánh giá và gửi về Sở Nội vụ tổng hợp. Hồ sơ gồm:

1. Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị, địa phương.
2. Bảng tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 7. Thẩm quyền, trình tự, thời gian đánh giá, xếp loại

1. Thẩm quyền

a) Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phân loại công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

(¹) Trưởng, Phó các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Trưởng, phó (hoặc tương đương) các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định phân loại công tác dân chủ ở cơ sở đối với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

2. Trình tự, thời gian đánh giá, xếp loại

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo và tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại việc thực hiện Dân chủ ở cơ sở và gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 30/11 hàng năm.**

Sở Nội vụ tổng hợp và tiến hành họp xét, đánh giá, chấm điểm và phân loại kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định **trước ngày 15/12 hàng năm.**

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh căn cứ quy định này tổ chức đánh giá, chấm điểm, xếp loại việc thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị, địa phương và gửi kết quả về Sở Nội vụ tổng hợp theo thời gian quy định.

2. Sở Nội vụ triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy định này và tổng hợp, tiến hành họp xét, đánh giá, chấm điểm, phân loại kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. UBND cấp huyện căn cứ Quy định này và tình hình thực tế tại địa phương đề xây dựng và ban hành quy định tiêu chuẩn, thời gian đánh giá, chấm điểm đối với các phòng, ban, chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Trong quá trình tổ chức, triển khai và thực hiện khi có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về UBND (qua Sở Nội vụ) để kịp thời xem xét, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế./.

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

**Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các sở, ban, ngành,
đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1375 /QĐ-UBND ngày 05/9 /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn
I	Tiêu chí 1 - Công tác tổ chức	15
1	Có ban hành quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo theo đúng thành phần quy định	5
2	Có ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và văn bản phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo	5
3	Có ban hành chương trình hoặc kế hoạch về thực hiện dân chủ ở cơ sở hàng năm của Ban chỉ đạo/cơ quan, đơn vị.	5
II	Tiêu chí 2 - Triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác dân chủ	10
1	Triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về công tác dân chủ ở cơ sở. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	5
2	Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các văn bản của của cơ quan, đơn vị để áp dụng tại cơ quan, đơn vị đảm bảo tính hợp pháp, khả thi	5
III	Tiêu chí 3 - Công tác tập huấn, tuyên truyền	10
1	Có danh sách cử cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở.	5
2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị (có 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị được học tập, quán triệt).	5
IV	Tiêu chí 4 - Thực hiện chế độ thông tin báo cáo; sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến	20
1	Tham mưu thực hiện công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.	5
2	Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về thực hiện dân chủ ở cơ sở đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng, đầy đủ nội dung theo yêu cầu	5

3	Tự đánh giá chấm điểm kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở của cơ quan, đơn vị và gửi về Sở Nội vụ tổng hợp theo đúng thời gian quy định.	5
4	Trong năm, xây dựng hoặc nhân rộng được mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở.	5
V	Tiêu chí 5 - Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	20
1	Có tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật	3
2	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm cao trong thực thi công vụ và vận động Nhân dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Chương I, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
3	Thực hiện tốt các nội dung, hình thức phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra theo quy định tại Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	4
4	Người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.	3
5	Thực hiện đảm bảo các nội dung của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị theo quy định tại Tiểu mục 2, Mục 4, Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	4
6	Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ quy định tại khoản 2, Điều 63, Tiểu mục 2, Mục 4, Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
VI	Tiêu chí 6 - Công tác kiểm tra, giám sát	5
1	Cơ quan/cấp ủy có kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm tại cơ quan, đơn vị.	2
2	Có tiến hành kiểm tra, giám sát ít nhất 01 đơn vị hoặc tổ chức trực thuộc	2
3	Có văn bản kết luận về kết quả kiểm tra, giám sát.	1
VII	Tiêu chí 7 - Hiệu quả tác động của thực hiện dân chủ ở cơ sở	20
1	Tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị không sai phạm, vi phạm pháp luật, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực, gây mất đoàn kết nội bộ.	3

2	Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với kết quả thực hiện quy định về khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	4
3	Thực hiện nghiêm, đầy đủ việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công trực tiếp hướng đến mục tiêu phục vụ ngày càng tốt hơn cho tổ chức, cá nhân. Kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân.	4
4	Chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của Nhân dân. Không có vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, tình trạng đơn thư khiếu kiện đông người.	3
5	Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, giải quyết nhanh, có hiệu quả công việc của tổ chức và người dân; quan tâm công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.	3
6	Xây dựng công sở văn minh, thực hiện tốt các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với Nhân dân.	3
Tổng cộng		100

*** Lưu ý:**

- Chỉ tính điểm đối với những nội dung có triển khai thực hiện.
- Tính 0 điểm đối với các nội dung không thực hiện.

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với UBND các huyện,
thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1375 /QĐ-UBND ngày 05 / 9 /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn
I	Tiêu chí 1 - Hoạt động của các thành viên BCD	15
1	Tham gia họp Ban Chỉ đạo đầy đủ (có biên bản họp kèm theo)	5
2	Nắm tình hình, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh trong nội bộ cơ quan, đơn vị theo sự phân công của Ban Chỉ đạo	5
3	Có chương trình hoặc kế hoạch về thực hiện dân chủ ở cơ sở hàng năm của UBND cấp huyện	5
II	Tiêu chí 2 - Triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác dân chủ ở cơ sở	10
1	Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở	4
2	Triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về công tác dân chủ ở cơ sở. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	3
3	Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các văn bản của của cơ quan, đơn vị để áp dụng tại cơ quan, đơn vị đảm bảo tính hợp pháp, khả thi	3
III	Tiêu chí 3 - Công tác tập huấn, tuyên truyền	10
1	Hàng năm, có danh sách cử cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở do cấp trên tổ chức ⁽²⁾ .	5
2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (có 100% cán bộ, công chức, viên chức được học tập, quán triệt).	5
IV	Tiêu chí 4 - Thực hiện chế độ thông tin báo cáo; sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến	20
1	Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND	5

⁽²⁾ Trường hợp trong năm cấp trên không tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở thì chấm đạt điểm tối đa.

	tỉnh.	
2	Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về thực hiện dân chủ ở cơ sở đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng, đầy đủ nội dung theo yêu cầu	5
3	Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện dân chủ của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND cấp xã. Đồng thời, tự đánh giá, chấm điểm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở của UBND huyện, thị xã, thành phố và gửi về Sở Nội vụ tổng hợp theo đúng thời gian quy định.	5
4	Trong năm xây dựng hoặc nhân rộng được mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở.	5
V	Tiêu chí 5 - Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	20
1	100% cơ quan, đơn vị thuộc huyện tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật.	2
2	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm cao trong thực thi công vụ và vận động nhân dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Chương I, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
3	Thực hiện tốt các nội dung, hình thức phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra theo quy định tại Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
4	Người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.	3
5	Thực hiện đảm bảo các nội dung của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị theo quy định tại Tiểu mục 2, Mục 4, Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
6	Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ quy định tại khoản 2, Điều 63, Tiểu mục 2, Mục 4, Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
7	Chỉ đạo thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo quy định tại Chương II, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	3
VI	Tiêu chí 6 - Công tác kiểm tra, giám sát	5
1	Có kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại địa phương	2

2	Có tiến hành kiểm tra, giám sát ít nhất 2 cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện	2
3	Có văn bản kết luận về kết quả kiểm tra, giám sát.	1
VII	Tiêu chí 7 - Hiệu quả tác động của thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở	20
1	Tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị, địa phương không sai phạm, vi phạm pháp luật, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực, gây mất đoàn kết nội bộ.	2
2	Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với kết quả thực hiện quy định về khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	3
3	Thực hiện nghiêm, đầy đủ việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công trực tiếp hướng đến mục tiêu phục vụ ngày càng tốt hơn cho tổ chức, cá nhân. Kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân.	3
4	Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, giải quyết nhanh, có hiệu quả công việc của tổ chức và người dân; quan tâm công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương.	3
5	Xây dựng công sở văn minh, thực hiện tốt các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với Nhân dân.	2
6	Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.	2
7	Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định; không có đơn thư khiếu kiện đông người, vượt cấp; không phát sinh điểm nóng, các vụ việc phức tạp trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.	3
8	Thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; góp phần tăng trưởng kinh tế đạt và vượt chỉ tiêu mà HĐND đề ra hàng năm.	2
Tổng cộng		100

*** Lưu ý:**

- Chỉ tính điểm đối với những nội dung có triển khai thực hiện.
- Tính 0 điểm đối với các nội dung không thực hiện.